

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ V.O.I
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ V.O.I

Tên công ty bằng tiếng Anh: V.O.I INVESTMENT GROUP JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: V.O.I GROUP

2. Mã số doanh nghiệp: 0109665355

3. Ngày thành lập: 10/06/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Liền kề 41, Ngõ 78/7 Đường Tân, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Số điện thoại: 0909869988

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Giáo dục và đào tạo Chi tiết: - Giáo dục mầm non - Môi trường giáo dục (Trường học)	4610
2.	Bán buôn hàng hóa	4632
3.	Bán buôn khác	4633
4.	Bán buôn thiết bị, hàng mao mẫn, gia dụng	4641
5.	Bán buôn đa ngành khác Chi tiết: - Bán buôn nông, lâm, thủy sản - Bán buôn thực phẩm, đồ uống - Bán buôn hàng dệt may, da - Bán buôn kim loại và khoáng sản - Bán buôn gỗ, giấy, đồ gia dụng - Bán buôn thuốc, mỹ phẩm, hóa chất - Bán buôn thiết bị điện tử, viễn thông	4649
6.	Bán buôn khác (Không thuộc các ngành trên)	4690
7.	Bán lẻ hàng hóa, dịch vụ khác Chi tiết: - Bán lẻ hàng hóa (Supermarket); - Bán lẻ hàng hóa nhỏ lẻ (Minimarket)	4711

8.	B n l kh c ng c c c a h ng kinh d anh ng h (c c h ng gi)	4719
9.	B n l l ng h c ng c c c a h ng ch n d anh	4721
10.	B n l h c h m ng c c c a h ng ch n d anh	4722
11.	B n l ng ng c c c a h ng ch n d anh	4723
12.	B n l i, len, i, ch kh h ng d kh c ng c c c a hàng chuyên doanh	4751
13.	B n l h m, m, ch n, m n, m, li h ng n ng c c c a h ng ch n d anh	4753
14.	B n l i n gia d ng, gi ng, , b n, gh n i h ng , n b n i n, d ng gia nh kh c ch a c h n ng c c c a h ng ch n d anh	4759
15.	B n l ch, b , ch n h ng h m ng c c c a h ng chuyên doanh	4761
16.	B n l b ng a m hanh, h nh nh (k c b ng, a ng) ng c c c a h ng ch n d anh	4762
17.	B n l hi b, d ng c h d c, h ha ng c c c a h ng chuyên doanh	4763
18.	B n l ch i, ch i ng c c c a h ng ch n d anh	4764
19.	B n l h ng ma m c, gi d , h ng da gi da ng c c c a h ng ch n d anh	4771
20.	B n l h c, d ng c , m h m h m inh ng c c c a h ng ch n d anh	4772
21.	B n l h ng h a kh c m i ng c c c a h ng ch n d anh Chi i : - B n l h a, c c nh - B n l ng, b c, b n , ang c - B n l h ng l ni m, h ng an l , h ng h c ng m ngh - B n l anh, nh c c c h m ngh h kh c (c) - B n l ng h , k nh m	4773
22.	B n l he c h ng a b i n h c in e ne Chi i : - D ch h ng m i i n (T gi b n l a in e ne)	4791
23.	B n l h nh h c kh c ch a c h n (c c h ng gi)	4799
24.	V n i h nh kh ch ng b ng n i h nh, ng i h nh (n i b ng e b)	4931

25.	V n i h nh kh ch ng b kh c Chi i : - V n i h ng kh ch b ng e kh ch n i nh, li n nh; - Ch h e c ng i l i n i h nh kh ch, h ng ch kh ch i ham an, d l ch h c m c ch kh c; - H ng c a c e , ng le n i.	4932
26.	V n i h ng h a b ng ng b	4933
27.	V n i h nh kh ch ng h n i a	5021
28.	V n i h ng h a ng h n i a	5022
29.	Kh b i l gi h ng h a	5210
30.	H ng d ch h c i ch n i ng h	5222
31.	B c h ng h a	5224
32.	H ng d ch h c i ch n i ng b	5225
33.	H ng d ch h kh c li n an n n i	5229
34.	D ch l ng n ng	5510
35.	C l kh c Chi i : - Ch ngh n e l ng, l n, i d ng ngh m - D ch c ng c c l ng n h n h c d i h n ch kh ch h	5590
36.	Nh h ng c c d ch n ng h c l ng Chi i : Nh h ng, n n	5610
37.	C ng c d ch n ng he h ng kh ng h ng n i kh ch h ng	5621
38.	D ch n ng kh c Chi i : C ng c d ch n ng	5629
39.	D ch h c ng Chi i : - Q n , bia, ba - Q n c h , gi i kh	5630
40.	C ng h ng in (l i c ch ng b ch)	6312
41.	D ch h ng in kh c ch a c h n Chi i : - C c d ch h ng in a i n h i; - C c d ch m ki m h ng in h ng a h ng ha n c h (l i Nh n c c m);	6399

42.	H ng h d ch i ch nh ch a c h n Chi i : - H ng n ; (l i h ng n l , k n, ki m n)	6619
43.	Kinh d anh b ng n, n d ng h c ch h , ch d ng h c i h Chi i : - Kinh d anh b ng n	6810
44.	T n, m i gi i, gi b ng n, gi n d ng Chi i : - D ch m i gi i b ng n - D ch n gia d ch b ng n - D ch n b ng n - D ch n l b ng n	6820
45.	H ng n n l (l i h ng n l , k n, ki m n)	7020
46.	H ng ki n c n k h c li n an	7110
47.	Ki m a h n ch k h	7120
48.	Q ng c	7310
49.	Nghi n c h ng h m d d l n	7320
50.	Ch h e c ng c	7710
51.	Ch h hi b h ha , i ch i gi i	7721
52.	Ch h b ng, a ide	7722
53.	Ch h d ng c nh n gia nh kh c	7729
54.	Ch h m m c, hi b d ng h h nh kh c kh ng k m ng i i khi n Chi i : - Ch h kh ng k m ng i i khi n, c c hi b d ng h h nh kh c h ng c d ng nh h ng h a ng kinh doanh: + ng c , + D ng c m , + Thi b h hanh, n h nh h ng in li n l c ch n môn, + Thi b n i n nh, + Thi b l ng i khi n, + M m c c ng nghi , h ng m i kh a h c kh c; - Ch h hi b n i ng b (e c ng c) kh ng k m ng i i khi n: + M , e l ng, c m i...,	7730
55.	i h nh a d l ch Chi i : - D ch l h nh n i a - D ch l h nh c	7912(Chính)

56.	D ch ch c c d ch h l i n a n n n g b ch c a d l ch	7990
57.	D ch h n g h	8110
58.	V i n h ch n g n h c a	8121
59.	D ch ch m c d c n h a n	8130
60.	D ch h n h ch n h n h n g n g h	8211
61.	Ph , ch n b i l i c c h n g h n h n g c b i k h c	8219
62.	H n g d ch l i n a n n c c c c g i	8220
63.	D ch n g g i	8292
64.	T ch c g i i h i c i n h n g m i Chi i : - Vi c ch c, c i n /h c n l c c k i n, n h k i n h d a n h h c i n l m, g i i h i , h i n g h, c h c k h n g c n l c n g c n h n i n m n h n n h n g n ch c. - T ch c i h n h c c k i n n h h , h i n g h, h b	8230
65.	H n g d ch h k i n h d a n h k h c c n l i c h a c h n Chi i : - X n h k h c c m h n g c n g k i n h d a n h - N h n g n h n g m i	8299
66.	H n g c a c c c h h a	9311
67.	H n g c a c c c n g i n i c h i c n g i n h e c h	9321
68.	H n g i c h i g i i k h c c h a c h n Chi i : - C c h n g i c h i g i i k h c (c c c n g i n i c h i c n g i n h e c h); - H n g c a c c k h g i i , b i b i n, b a g m c h h c c h n g i n n h n h m, c k h , g h a, d c h e. v. v...; - H n g c a c c c n i g i i , d n h i d h n; - C h h c c h i b h g i n n h l m h n c a c c h n g i n g i i ; - H n g h i c h n g b c c g i i m a n g n h c h g i i n h i n; - K i n h d a n h d c h k a a k e; K i n h d a n h d c h n g	9329
69.	D ch m h i, m a a g e c c d ch n g c n g c k h n g (h n g h h a)	9610
70.	G i l , l m c h c c n h m d l n g h	9620
71.	i l d l ch	7911

6. **Vốn điều lệ:** 2.000.000.000 VNĐ

M nh gi c h n:

7. **Số cổ phần được quyền chào bán:** 2.000

8. **Cổ đông sáng lập:**

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN BỘ VIẾT	18B C a ng, Ph ng C a ng, Q n H n Ki m, Th nh h H N i, Vi Nam	C h n h thông	1.720	1.720.000.000	86,000	0000870000 28	
			C h n i bi	0	0	0,000		
			C h n i c c	0	0	0,000		
			C h n i h n l i	0	0	0,000		
			C c c h n i kh c	0	0	0,000		
			T ng	1.720	1.720.000.000	86,000		
2	MAI THU TRANG	150 T 11, Ph ng Ng c H , Q n Ba nh, Th nh h H N i, Vi Nam	C h n h thông	100	100.000.000	5,000	012153707	
			C h n i bi	0	0	0,000		
			C h n i c c	0	0	0,000		
			C h n i h n l i	0	0	0,000		
			C c c h n i kh c	0	0	0,000		
			T ng	100	100.000.000	5,000		

3	NGUYỄN TUẤN ĐÔNG	108 T 14, Phường Thanh Lương, Quận Hai B Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	C h n h thông	20	20.000.000	1,000	0010900157 85	
			C h n i bi	0	0	0,000		
			C h n i c c	0	0	0,000		
			C h n i h n l i	0	0	0,000		
			C c c h n i kh c	0	0	0,000		
			T ng	20	20.000.000	1,000		
4	HỒ NGUYỄN C M VÂN	Số 6 T Ng n Chợ Nghé, Phường Hàng Bè, Quận Hoàn Kỷ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	C h n h thông	20	20.000.000	1,000	012765191	
			C h n i bi	0	0	0,000		
			C h n i c c	0	0	0,000		
			C h n i h n l i	0	0	0,000		
			C c c h n i kh c	0	0	0,000		
			T ng	20	20.000.000	1,000		
5	BỘ PH THANH	58 T n Nh n T ng, Phường L i H ng, Quận Hai B Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	C h n h thông	100	100.000.000	5,000	C8284834	
			C h n i bi	0	0	0,000		
			C h n i c c	0	0	0,000		
			C h n i h n l i	0	0	0,000		
			C c c h n i kh c	0	0	0,000		
			T ng	100	100.000.000	5,000		

6	TR NG MINH PH NG	S 86 T 2B Ph c T n, Ph ng Ph c T n, Q n H n Ki m, Th nh h H N i, Vi Nam	C h n h thông	20	20.000.000	1,000	013040512	
			C h n i bi	0	0	0,000		
			C h n i c c	0	0	0,000		
			C h n i h n l i	0	0	0,000		
			C c c h n i kh c	0	0	0,000		
			T ng	20	20.000.000	1,000		
7	NGUY N TH HU	Th n ng, X An B nh, H n Th n Th nh, T nh B c Ninh, Vi Nam	C h n h thông	20	20.000.000	1,000	125452419	
			C h n i bi	0	0	0,000		
			C h n i c c	0	0	0,000		
			C h n i h n l i	0	0	0,000		
			C c c h n i kh c	0	0	0,000		
			T ng	20	20.000.000	1,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài , nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ tên: NGUYỄN B. O. VI. T

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 13/02/1987

Đến từ: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Licence hộ chiếu: Thẻ căn cước công dân

Số giấy hộ chiếu: 000087000028

Ngày: 30/08/2019

Nội dung: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ: 18B Cửa Đông, Phường Cửa Đông, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: 18B Cửa Đông, Phường Cửa Đông, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng kinh doanh Thương mại Hà Nội